UBND QUẬN BA ĐÌNH
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 45 /TB-PGDĐT

Ba Đình, ngày 12 tháng 02 năm 2025

THÔNG BÁO
Kết quả xếp hạng công tác truyền thông các đơn vị trực thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 01/2025

(tính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/01/2025)

Căn cứ Quyết định số 25/QĐ-PGDĐT ngày 24/01/2025 của Phòng Giáo dục và Đào tạo (GDĐT) ban hành Quy định đánh giá, xếp hạng công tác truyền thông giáo dục các trường Mầm non, Tiểu học, THCS trên địa bàn quận;

Thực hiện nhiệm vụ năm học 2024-2025, Phòng GDĐT thông báo kết quả xếp hạng công tác truyền thông các đơn vị trực thuộc ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 01/2025, cụ thể như sau:

1. Kết quả xếp hạng công tác truyền thông tháng 01/2025 ***(tính từ ngày 01/01/2025 đến ngày 31/01/2025)***

TT	Trường	Điểm bài đăng	Điểm truy cập	Điểm thưởng	Điểm tổng	Xếp hạng
1	MN Thành Công	10,0	10,0		**20,0**	**1**
2	TH Ngọc Khánh	10,0	10,0		**20,0**	**1**
3	THCS Phan Chu Trinh	9,5	10,0		**19,5**	**3**
4	THCS Hoàng Hoa Thám	10,0	9,0	0,5	**19,5**	**3**
5	MN Hoa Hướng Dương	9,0	9,0		**18,0**	**5**
6	TH Kim Đồng	9,0	8,5	0,5	**18,0**	**5**
7	TH Hoàng Diệu	8,5	9,0		**17,5**	**7**
8	TH Đại Yên	7,5	9,5		**17,0**	**8**
9	THCS Ba Đình	8,0	8,5	0,5	**17,0**	**8**
10	THCS Giảng Võ	6,0	9,5	1,5	**17,0**	**8**
11	MN Tuổi Hoa	9,5	7,0		**16,5**	**11**
12	MN Sao Mai	8,0	8,0		**16,0**	**12**
13	THCS Thăng Long	7,5	8,0	0,5	**16,0**	**12**
14	MG Mầm non A	6,0	9,5		**15,5**	**14**
15	TH Nguyễn Tri Phương	9,5	6,0		**15,5**	**14**
16	THCS Nguyễn Tri Phương	9,0	6,0	0,5	**15,5**	**14**
17	MN số 6	8,5	6,5		**15,0**	**17**
18	TH Ba Đình	9,5	5,5		**15,0**	**17**
19	TH Nguyễn Trung Trực	8,0	7,0		**15,0**	**17**

TT	Trường	Điểm bài đăng	Điểm truy cập	Điểm thưởng	Điểm tổng	Xếp hạng
20	THCS Giảng Võ 2	6,5	7,5	1,0	**15,0**	**17**
21	TH Thủ Lệ	8,0	6,5		**14,5**	**21**
22	TH Thành Công A	5,5	8,0		**13,5**	**22**
23	THCS Nguyễn Trãi	8,5	4,5		**13,0**	**23**
24	THCS Phúc Xá	6,0	7,0		**13,0**	**23**
25	TH Nguyễn Bá Ngọc	5,0	7,5		**12,5**	**25**
26	MG Hoa Hồng	7,5	4,5		**12,0**	**26**
27	THCS Mạc Đĩnh Chi	7,0	5,0		**12,0**	**26**
28	MG số 5	3,0	8,5		**11,5**	**28**
29	THCS Thành Công	5,0	6,5		**11,5**	**28**
30	THCS Nguyễn Công Trứ	5,5	5,5	0,5	**11,5**	**28**
31	MN Hoạ Mi	4,5	6,0		**10,5**	**31**
32	MG số 3	7,0	3,5		**10,5**	**31**
33	TH Ngọc Hà	6,5	4,0		**10,5**	**31**
34	TH Thành Công B	6,0	4,5		**10,5**	**31**
35	MG số 10	5,0	5,0		**10,0**	**35**
36	TH Phan Chu Trinh	7,0	3,0		**10,0**	**35**
37	MG số 7	2,0	7,5		**9,5**	**37**
38	MG số 9	5,5	4,0		**9,5**	**37**
39	TH Nghĩa Dũng	4,5	5,0		**9,5**	**37**
40	MG Chim Non	6,5	2,5		**9,0**	**40**
41	THCS Thống Nhất	4,5	4,0		**8,5**	**41**
42	MG Tuổi Thơ	2,5	5,5		**8,0**	**42**
43	MN 1-6	3,5	3,0		**6,5**	**43**
44	TH Hoàng Hoa Thám	3,0	3,5		**6,5**	**43**
45	TH Vạn Phúc	4,0	2,5		**6,5**	**43**
46	MG số 2	4,0	1,5		**5,5**	**46**
47	TH Hà Nội	4,0	1,5		**5,5**	**46**
48	TH Việt Nam - Cu Ba	3,5	2,0		**5,5**	**46**
49	MG số 8	3,0	2,0		**5,0**	**49**

2, Đánh giá chung

Trong tháng 01/2025, toàn ngành Giáo dục và Đào tạo đã đăng tải 1,806 bài truyền thông với 8,143,726 lượt truy cập với nội dung các bài truyền thông giáo dục

đa dạng, tiêu biểu và nổi bật như: Tổ chức sơ kết học kỳ I; các hoạt động giáo dục văn hoá, phong tục Tết Nguyên đán thông qua trải nghiệm; vinh danh học sinh tiêu biểu đạt thành tích cao trong kỳ thi, cuộc thi trong nước và quốc tế;…

Phòng GDĐT biểu dương các đơn vị làm tốt công tác truyền thông tháng 01/2025 gồm các trường: Mầm non Thành Công, Tiểu học Ngọc Khánh, THCS Phan Chu Trinh, THCS Hoàng Hoa Thám, Mầm non Hoa Hướng Dương, Tiểu học Kim Đồng; đồng thời nhắc nhở các đơn vị thuộc quận cần làm tốt công tác truyền thông giáo dục gồm các trường: Mẫu giáo số 8, Tiểu học Việt Nam - Cu Ba, Mẫu giáo số 2,

Trên đây là Thông báo kết quả xếp hạng công tác truyền thông giáo dục các đơn vị trực thuộc Ngành Giáo dục và Đào tạo quận Ba Đình tháng 01/2025, Phòng GDĐT đề nghị Hiệu trưởng các trường Mầm non, Tiểu học và THCS trên địa bàn quận tiếp tục quan tâm và chú trọng công tác truyền thông giáo dục của đơn vị,/,

Nơi nhận:
- Văn phòng Sở GDĐT Hà Nội;
- Văn phòng UBND quận;
- Phòng VH-TT quận;
- Các trường MN, TH, THCS trên địa bàn quận;
- Lưu: VT,

TRƯỞNG PHÒNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
Q. BA ĐÌNH - T.P HÀ NỘI

Lê Đức Thuận

PHỤ LỤC

BIỂU THỐNG KÊ VÀ QUY ĐỔI ĐIỂM

Đánh giá, xếp hạng công tác truyền thông tháng 01/2025

(Kèm theo Thông báo số 45/TB-PGDĐT ngày 12/02/2025 của Phòng GDĐT)

I. Cấp Mầm non

TT	Tên trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	MN Thành Công	141	10,0	474,543	10,0	20,0		**20,0**
2	MN Hoa Hướng Dương	59	9,0	79,765	9,0	18,0		**18,0**
3	MN Tuổi Hoa	67	9,5	65,482	7,0	16,5		**16,5**
4	MN Sao Mai	39	8,0	74,536	8,0	16,0		**16,0**
5	MG Mầm non A	32	6,0	106,819	9,5	15,5		**15,5**
6	MN số 6	52	8,5	64,596	6,5	15,0		**15,0**
7	MG Hoa Hồng	37	7,5	50,958	4,5	12,0		**12,0**
8	MG số 5	17	3,0	74,889	8,5	11,5		**11,5**
9	MN Hoạ Mi	27	4,5	62,904	6,0	10,5		**10,5**
10	MG số 3	36	7,0	44,725	3,5	10,5		**10,5**
11	MG số 10	28	5,0	61,021	5,0	10,0		**10,0**
12	MG số 7	11	2,0	65,810	7,5	9,5		**9,5**
13	MG số 9	30	5,5	45,640	4,0	9,5		**9,5**
14	MG Chim Non	33	6,5	38,895	2,5	9,0		**9,0**
15	MG Tuổi Thơ	14	2,5	61,480	5,5	8,0		**8,0**
16	MN 1-6	18	3,5	42,411	3,0	6,5		**6,5**
17	MG số 2	24	4,0	34,703	1,5	5,5		**5,5**
18	MG số 8	17	3,0	37,205	2,0	5,0		**5,0**
Tổng cộng		**682**	**105,0**	**1,486,382**	**103,5**	**208,5**	**0,0**	**208,5**

II. Cấp Tiểu học

TT	Tên trường	Bài đăng	Lượt truy cập	Điểm chấm

		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	TH Ngọc Khánh	81	10,0	442,645	10,0	20,0		**20,0**
3	TH Kim Đồng	57	9,0	298,632	8,5	17,5	0,5	**18,0**
2	TH Hoàng Diệu	55	8,5	315,409	9,0	17,5		**17,5**
4	TH Đại Yên	45	7,5	411,056	9,5	17,0		**17,0**
5	TH Nguyễn Tri Phương	59	9,5	155,914	6,0	15,5		**15,5**
6	TH Ba Đình	59	9,5	126,965	5,5	15,0		**15,0**
7	TH Nguyễn Trung Trực	53	8,0	174,950	7,0	15,0		**15,0**
8	TH Thủ Lệ	53	8,0	167,291	6,5	14,5		**14,5**
9	TH Thành Công A	27	5,5	240,866	8,0	13,5		**13,5**
10	TH Nguyễn Bá Ngọc	23	5,0	191,771	7,5	12,5		**12,5**
11	TH Ngọc Hà	32	6,5	92,062	4,0	10,5		**10,5**
12	TH Thành Công B	30	6,0	103,070	4,5	10,5		**10,5**
13	TH Phan Chu Trinh	39	7,0	88,043	3,0	10,0		**10,0**
14	TH Nghĩa Dũng	20	4,5	116,644	5,0	9,5		**9,5**
15	TH Hoàng Hoa Thám	10	3,0	90,836	3,5	6,5		**6,5**
16	TH Vạn Phúc	13	4,0	75,685	2,5	6,5		**6,5**
17	TH Hà Nội	13	4,0	54,602	1,5	5,5		**5,5**
18	TH Việt Nam-Cu Ba	12	3,5	64,914	2,0	5,5		**5,5**
Tổng cộng		**681**	**119,0**	**3,211,355**	**103,5**	**222,5**	**0,5**	**223,0**

III. Cấp THCS

TT	Tên trường	Bài đăng		Lượt truy cập		Điểm chấm		
		Số lượng	Điểm quy đổi	Số lượng	Điểm quy đổi	Điểm đánh giá	Điểm cộng	Tổng điểm
1	THCS Phan Chu Trinh	52	9,5	1,209,392	10,0	19,5		**19,5**
2	THCS Hoàng Hoa Thám	87	10,0	274,722	9,0	19,0	0,5	**19,5**

3	THCS Ba Đình	36	8,0	239,169	8,5	16,5	0,5	**17,0**
4	THCS Giảng Võ	23	6,0	290,680	9,5	15,5	1,5	**17,0**
5	THCS Thăng Long	29	7,5	230,804	8,0	15,5	0,5	**16,0**
6	THCS Nguyễn Tri Phương	48	9,0	172,436	6,0	15,0	0,5	**15,5**
7	THCS Giảng Võ 2	24	6,5	205,112	7,5	14,0	1,0	**15,0**
8	THCS Nguyễn Trãi	40	8,5	114,390	4,5	13,0		**13,0**
9	THCS Phúc Xá	23	6,0	185,571	7,0	13,0		**13,0**
10	THCS Mạc Đĩnh Chi	25	7,0	129,826	5,0	12,0		**12,0**
11	THCS Thành Công	21	5,0	173,328	6,5	11,5		**11,5**
12	THCS Nguyễn Công Trứ	22	5,5	140,687	5,5	11,0	0,5	**11,5**
13	THCS Thống Nhất	13	4,5	79,872	4,0	8,5		**8,5**
Tổng cộng		**443**	**93,0**	**3,445,989**	**91,0**	**184,0**	**5,0**	**189,0**